

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI TỪ
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 146/2021/QĐST-
HNGĐ

Đại Từ, ngày 18 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 187/2021/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lại Văn D, sinh năm 1982

Trú tại: Xóm L, xã C, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988

Trú tại: Xóm L, xã C, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Thái Nguyên - Phòng giao dịch huyện Đ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lại Văn D và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lại Văn D và chị Nguyễn Thị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Lại Khánh P, sinh ngày 21/5/2010; chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Lại Thị Đan Đ, sinh ngày 02/11/2006 và Lại Nhã U, sinh ngày 05/4/2017 cho đến khi các con chung

trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Hai bên có quyền đi lại thăm nom con chung.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Hai bên thoả thuận:

- Anh Lại Văn D sở hữu phần nhà sửa chữa, phần công trình phụ mới xây dựng, khu chuồng lợn trên đất của bố mẹ anh D và trả khoản nợ 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) và tiền lãi theo mã món vay 6600000711899101 của Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Thái Nguyên Phòng giao dịch huyện Đ.

- Chị Nguyễn Thị H sử dụng thửa đất số 231 diện tích 665,9 m² tờ bản đồ địa chính số 30 xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên và tự nguyện không sở hữu khối tài sản chung gì khác.

Nợ chung và cho vay chung của hai vợ chồng: không còn khoản nào.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, anh D nhất trí; hoàn trả chị H 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí. Chuyển từ tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ - Biên lai thu tiền số 0013876 ngày 19/7/2021.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- UBND cấp xã ;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Hồng Mây